

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
1	Võ Kiều Nhân Ái	11A4	Nữ	10/11/2010
2	Son Nguyễn Kim Anh	11A4	Nữ	04/02/2010
3	Lưu Nguyễn Hoàng Ân	11A4	Nam	17/04/2010
4	Kim Danh Thế Bảo	11A4	Nam	05/05/2010
5	Võ Hoàng Bửu	11A4	Nam	16/07/2010
6	Danh Ngọc Diệp	11A4	Nữ	29/05/2010
7	Lý Minh Đạt	11A4	Nam	14/01/2010
8	Lý Trần Thành Đạt	11A4	Nam	25/09/2010
9	Hàng Minh Điền	11A4	Nam	21/05/2010
10	Triệu Thiên Hào	11A4	Nam	09/05/2010
11	Ông Vĩnh Hào	11A4	Nam	28/02/2010
12	Lý Trần Khả Hân	11A4	Nữ	31/05/2010
13	Thạch Thị Bé Hoa	11A4	Nữ	26/12/2010
14	Trần Gia Huy	11A4	Nam	06/07/2010
15	Lâm Thạch Minh Khang	11A4	Nam	06/01/2009
16	Trịnh Thúy Kiều	11A4	Nữ	25/05/2010
17	Kim Thị Ánh Kim	11A4	Nữ	24/02/2010
18	Kim Thị Thùy Linh	11A4	Nữ	02/07/2010
19	Son Pay Linh	11A4	Nữ	20/08/2010
20	Quách Thanh Mai	11A4	Nữ	08/08/2010
21	Lý Triệu Mẫn	11A4	Nữ	09/03/2010
22	Triệu Dương Ly Na	11A4	Nam	19/04/2010
23	Danh Thị Thu Nga	11A4	Nữ	01/01/2010
24	Danh Thị Kim Ngân	11A4	Nữ	05/03/2010
25	Tạ Ngô Uyển Nghi	11A4	Nữ	04/09/2010
26	Thạch Thị Như Bảo Ngọc	11A4	Nữ	28/02/2010
27	Lý Trọng Nhân	11A4	Nam	12/05/2010
28	Danh Thị Hồng Nhi	11A4	Nữ	09/10/2010
29	Nguyễn Lý Anh Nhi	11A4	Nữ	25/01/2010
30	Lý Thị Chanh Mô Ny	11A4	Nữ	06/10/2010
31	Trịnh Thúy Oanh	11A4	Nữ	25/05/2010
32	Nguyễn Tiến Phát	11A4	Nam	03/08/2010
33	Thạch Thanh Phong	11A4	Nam	22/04/2010
34	Đỗ Thị Bích Phượng	11A4	Nữ	10/09/2010
35	Tạ Lâm Quân	11A4	Nam	13/01/2009
36	Lý Thanh Tài	11A4	Nam	02/03/2010
37	Lý Hoàng Trân	11A4	Nam	28/09/2010

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
38	Lý Hữu Trần	11A4	Nam	11/03/2010
39	Kim Thị Hồng Vân	11A4	Nữ	13/10/2010
40	Thạch Thị Như Ý	11A4	Nữ	13/11/2010
41	Trương Hoàng Ân	11A5	Nữ	12/02/2010
42	Trần Gia Bảo	11A5	Nam	13/09/2010
43	Tăng Bảo Dinh	11A5	Nam	11/11/2010
44	Ngô Tiến Đạt	11A5	Nam	07/05/2010
45	Sơn Lâm Võ Minh Đạt	11A5	Nam	16/09/2010
46	Nguyễn Sơn Định	11A5	Nam	29/05/2010
47	Nguyễn Văn Được	11A5	Nam	09/11/2010
48	Danh Khánh Hà	11A5	Nữ	17/08/2010
49	Sơn Tăng Minh Hằng	11A5	Nữ	10/05/2010
50	Cao Huỳnh Gia Hân	11A5	Nữ	27/11/2010
51	Lý Trần Kiều Hân	11A5	Nữ	31/05/2010
52	Phạm Hữu Hậu	11A5	Nam	01/01/2010
53	Đồ Chí Huy	11A5	Nam	10/11/2010
54	Ngô Thanh Huy	11A5	Nam	24/11/2010
55	Sơn Danh Huy	11A5	Nam	15/08/2010
56	Lý Tuấn Khang	11A5	Nam	08/12/2010
57	Kim Đăng Khoa	11A5	Nam	29/12/2009
58	Kim Ngọc Phương Linh	11A5	Nữ	28/10/2010
59	Trịnh Thị Thu Mai	11A5	Nữ	03/11/2010
60	Đồ Tuấn Mạnh	11A5	Nam	10/12/2010
61	Danh Thị Kiều Mây	11A5	Nữ	21/02/2010
62	Lê Thị Kim Ngân	11A5	Nữ	01/01/2010
63	Nguyễn Huỳnh Yến Ngọc	11A5	Nữ	12/12/2010
64	Trần Lý Thảo Nguyên	11A5	Nữ	03/02/2010
65	Lâm Ánh Nguyệt	11A5	Nữ	05/02/2010
66	Nguyễn Quốc Nhân	11A5	Nam	18/06/2010
67	Danh Kiêm Yến Nhi	11A5	Nữ	07/04/2010
68	Võ Ngọc Thảo Nhung	11A5	Nữ	01/10/2010
69	Thái Thị Bảo Như	11A5	Nữ	15/12/2010
70	Đồ Thị Phụng	11A5	Nữ	16/04/2010
71	Danh Thị Hồng Thanh	11A5	Nữ	14/02/2010
72	Trương Minh Thông	11A5	Nam	01/09/2010
73	Phạm Thị Anh Thư	11A5	Nữ	15/10/2010
74	Nguyễn Lý Hoàng Tín	11A5	Nam	04/05/2010
75	Huỳnh Tính	11A5	Nam	26/12/2010
76	Lý Quốc Tổng	11A5	Nam	14/05/2010

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
77	Thạch Thị Tú Trâm	11A5	Nữ	03/05/2010
78	Huỳnh Ngọc Trọng	11A5	Nam	16/09/2010
79	Châu Minh Tuyết	11A5	Nữ	10/05/2010
80	Lý Thị Như Ý	11A5	Nữ	06/07/2010
81	Bùi Ngọc Phương Anh	11A6	Nữ	05/12/2010
82	Lâm Thanh Ân	11A6	Nam	29/09/2010
83	Lâm Quốc Bảo	11A6	Nam	11/06/2010
84	La Hữu Bằng	11A6	Nam	23/09/2010
85	Trần Thị Kiều Diễm	11A6	Nữ	21/08/2010
86	Trương Lâm Kiều Diễm	11A6	Nữ	14/03/2010
87	Lâm Nhật Duy	11A6	Nam	19/04/2010
88	Trương Phong Đạt	11A6	Nam	24/02/2010
89	Lý Bảo Liên Đăng	11A6	Nam	06/01/2010
90	Nguyễn Văn Đoàn	11A6	Nam	21/11/2010
91	Nhan Điền Khánh Đông	11A6	Nam	29/03/2010
92	Trần Văn Hào	11A6	Nam	15/07/2010
93	Trương Anh Hào	11A6	Nam	09/02/2010
94	Son Trần Ngọc Hân	11A6	Nữ	19/12/2010
95	Ong Ngọc Thanh Hiền	11A6	Nữ	06/02/2010
96	Lý Trọng Hoàng	11A6	Nam	19/01/2010
97	Đỗ Minh Gia Huy	11A6	Nam	16/11/2010
98	Ngô Thị Sà Kha	11A6	Nữ	04/08/2010
99	Nguyễn Thanh Khang	11A6	Nam	06/04/2010
100	Quách Đăng Khoa	11A6	Nam	19/06/2010
101	Lục Anh Khôi	11A6	Nam	06/05/2010
102	Tạ Thuyên Kim	11A6	Nữ	09/01/2010
103	Thạch Thị Mỹ Lệ	11A6	Nữ	03/03/2010
104	Huỳnh Thị Trúc Liên	11A6	Nữ	30/04/2010
105	Quách Thiên Lực	11A6	Nam	20/03/2010
106	Lý Thị Kim Ly	11A6	Nữ	16/02/2010
107	Thạch Lý	11A6	Nam	14/04/2010
108	Trần Văn Minh	11A6	Nam	25/10/2010
109	Phan Thị Kim Ngân	11A6	Nữ	10/12/2009
110	Tô Bảo Nghi	11A6	Nữ	07/03/2010
111	Thạch Thị Bảo Ngọc	11A6	Nữ	03/05/2010
112	Vương Thị Mỹ Ngọc	11A6	Nữ	14/04/2010
113	Trần Nhan Trọng Nhân	11A6	Nam	29/05/2008
114	Quách Khả Nhi	11A6	Nữ	27/11/2010
115	Diệp Thị Tuyết Như	11A6	Nữ	03/12/2010

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
116	Lý Thị Thanh Thảo	11A6	Nữ	12/05/2010
117	Nguyễn Thị Phương Tiên	11A6	Nữ	09/05/2010
118	La Huỳnh Bảo Trâm	11A6	Nữ	23/01/2010
119	Thạch Thị Cẩm Trân	11A6	Nữ	04/06/2010
120	Trần Lê Thanh Triển	11A6	Nam	07/06/2010
121	La Thị Như Ý	11A6	Nữ	07/05/2010
122	Nguyễn Hoàng Kỳ Anh	11A7	Nam	04/11/2010
123	Nguyễn Văn Hoài Bảo	11A7	Nam	26/11/2010
124	Lý Băng Châu	11A7	Nữ	17/09/2009
125	Lâm Anh Duy	11A7	Nam	23/11/2010
126	Lâm Gia Đạt	11A7	Nam	19/11/2009
127	Ngô Chấn Đông	11A7	Nam	16/11/2010
128	Thạch Hoàng Giang	11A7	Nam	21/10/2010
129	Danh Ngọc Giàu	11A7	Nam	04/06/2010
130	Sơn Hồng Hềng	11A7	Nam	27/01/2010
131	Sơn Minh Hiếu	11A7	Nam	16/11/2010
132	Quách Thị Hơ	11A7	Nữ	09/10/2009
133	Lâm Khánh Huy	11A7	Nam	08/02/2010
134	Thạch Danh Tuấn Khang	11A7	Nam	29/10/2010
135	Nguyễn Thùy My	11A7	Nữ	04/11/2010
136	Danh Hảo Nam	11A7	Nam	31/12/2010
137	Lý Thị Ngọc Nhã	11A7	Nữ	20/03/2010
138	Danh Pô Ni	11A7	Nam	18/06/2009
139	Lâm Nhựt Phát	11A7	Nam	01/04/2010
140	Diệp Phong	11A7	Nam	19/08/2010
141	Lâm Hồng Phúc	11A7	Nam	04/09/2010
142	Hàng Thị Lan Phương	11A7	Nữ	21/08/2009
143	Sơn Minh Quyền	11A7	Nam	17/01/2010
144	Sơn Na Ra	11A7	Nam	29/09/2010
145	Trần Sinh Ni Sa	11A7	Nữ	29/05/2010
146	Ngô Tấn Tài	11A7	Nam	29/01/2010
147	Ngô Minh Tâm	11A7	Nam	09/02/2010
148	Sơn Thị Thu Thanh	11A7	Nữ	06/06/2010
149	Triệu Minh Thanh	11A7	Nữ	23/04/2010
150	Tăng Thạch Anh Thư	11A7	Nữ	30/05/2009
151	Danh Thanh Tiến	11A7	Nam	15/12/2009
152	Lâm Huyền Trang	11A7	Nữ	16/10/2010
153	Lâm Thị Yến Trang	11A7	Nữ	15/03/2010
154	Lý Võ Ngọc Trâm	11A7	Nữ	25/10/2010

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
155	Lý Minh Tuấn	11A7	Nam	23/11/2010
156	Trần Hiên Vinh	11A7	Nam	31/05/2010
157	Danh Trường Vũ	11A7	Nam	26/03/2010
158	Trần Thạch Thảo Vy	11A7	Nữ	18/11/2010
159	Trà Nguyễn Thị Trâm Anh	11A8	Nữ	30/08/2009
160	Trần Thị Phượng Anh	11A8	Nữ	16/11/2010
161	Trần Minh Đạo	11A8	Nam	10/07/2010
162	Trương Hải Đăng	11A8	Nam	12/07/2009
163	Sơn Thanh Hiên	11A8	Nam	11/12/2010
164	Kim Mạnh Hiếu	11A8	Nam	11/04/2010
165	Lý Trung Hiếu	11A8	Nam	22/11/2009
166	Trần Thị Thanh Huệ	11A8	Nữ	17/02/2010
167	Châu Trí Khanh	11A8	Nam	05/01/2010
168	Huỳnh Thanh Mẫn	11A8	Nữ	21/04/2010
169	Lý Hạo Nam	11A8	Nam	28/09/2010
170	Thạch Thị Thu Ngân	11A8	Nữ	13/05/2010
171	Huỳnh Văn Nghĩa	11A8	Nam	10/03/2010
172	Trần Kim Nguyên	11A8	Nam	19/02/2010
173	Danh Thị Bô Pha	11A8	Nữ	29/12/2010
174	La Phát	11A8	Nam	12/10/2010
175	Danh Hoàng Phong	11A8	Nam	25/01/2010
176	Đồ Hoàng Phúc	11A8	Nam	31/01/2010
177	Lâm Vĩnh Phương	11A8	Nam	10/05/2010
178	Danh Na Ra	11A8	Nam	28/01/2009
179	Triệu Đa Ril	11A8	Nam	16/12/2009
180	Thạch Thanh Suất	11A8	Nam	01/07/2010
181	Hồ Hoàng Thanh	11A8	Nam	03/10/2009
182	Thạch Thị Thu Thanh	11A8	Nữ	17/02/2010
183	Lâm Văn Thây	11A8	Nam	10/04/2009
184	Sơn Lý Phương Thúy	11A8	Nữ	28/09/2010
185	La Thị Anh Thư	11A8	Nữ	21/02/2010
186	Thạch Thị Anh Thư	11A8	Nữ	09/05/2010
187	Triệu Minh Thư	11A8	Nữ	23/04/2010
188	Danh Lý Đoan Trang	11A8	Nữ	27/09/2010
189	Lâm Thị Ngọc Trân	11A8	Nữ	17/07/2010
190	Trần Kim Trình	11A8	Nam	05/10/2010
191	Nguyễn Quốc Trọng	11A8	Nam	09/11/2010
192	Thạch Thị Kim Trúc	11A8	Nữ	08/03/2010
193	Võ Thị Thanh Trúc	11A8	Nữ	01/09/2010

Stt	Họ tên	Lớp	Giới tính	Ngày sinh
194	Lâm Minh Trường	11A8	Nam	21/10/2010
195	Thạch Kim Quốc Tuấn	11A8	Nam	10/05/2010
196	Bùi Trang Bích Tuyên	11A8	Nữ	05/11/2010
197	Dương Thúy Vân	11A8	Nữ	29/11/2010